

Số: 393/QĐ-ĐHFPT

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ tại Trường Đại học FPT

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT

Căn cứ Quyết định số 208/2006/QĐ-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng chính phủ cho phép thành lập Trường Đại học FPT;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học FPT được ban hành theo Quyết định số 1017/QĐ-ĐHFPT ngày 01/9/2021 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học FPT;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Quản trị và Công nghệ FSB.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ tại Trường đại học FPT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho quyết định số: 682/QĐ-ĐHFPT ngày 11/07/2017 của Hiệu trưởng Trường đại học FPT về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ.

Điều 3. Giám đốc các Phân hiệu, Viện trưởng Viện Quản trị và Công nghệ FSB, Trưởng phòng Nghiên cứu và phát triển FSB, Trưởng ban Đào tạo FSB, Trưởng ban Kế toán FE, Trưởng phòng Tuyển sinh FSB, Trưởng ban Đảm bảo chất lượng FE, Trưởng phòng Kiểm soát chất lượng FE, Trưởng phòng Tổ chức và Quản lý đào tạo FSB, Trưởng phòng Công tác học viên FSB, và các bộ phận, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Ban Điều hành (để b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Khắc Thành

QUY CHẾ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHÍNH QUY

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-ĐHFPT ngày 10 tháng 05 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học FPT)*

Chương I: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này cụ thể hóa một số quy định về đào tạo trình độ Thạc sĩ chính quy của Trường Đại học FPT, bao gồm chương trình đào tạo, hoạt động đào tạo, giảng viên, học viên, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong đào tạo trình độ Thạc sĩ.
2. Các bộ phận tổ chức đào tạo có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tại Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 và các điểm cụ thể quy định trong quy chế này.
3. Quy chế này áp dụng đối với học viên các khóa đào tạo hệ chính quy ở trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học FPT (sau đây gọi tắt là Trường) nhập học từ ngày 15 tháng 10 năm 2021.
4. Quy chế này không áp dụng cho các chương trình đào tạo Thạc sĩ liên kết nước ngoài, do các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp bằng.

Điều 2. Chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo được xây dựng theo định hướng ứng dụng, được thực hiện để cấp bằng thạc sĩ, với phương thức tổ chức đào tạo theo chế độ tín chỉ. Học viên được học theo các học phần do Trường bố trí và có thể chủ động đăng ký với những học phần tự chọn.
2. Danh mục ngành phù hợp với người học đã tốt nghiệp trình độ đại học và những ngoại ngữ được chấp nhận là tiêu chuẩn ngoại ngữ đầu vào và tiêu chuẩn ngoại ngữ đầu ra được chi tiết trong Quy chế tuyển sinh của trường. Yêu cầu ngoại ngữ đầu vào và ngoại ngữ đầu ra đối với mỗi người học phải cùng một ngôn ngữ.
3. Những thay đổi, điều chỉnh trong quá trình triển khai liên quan nội dung chương trình đào tạo cần được ban hành bằng văn bản và công bố cho học viên trước khi áp dụng.

Điều 3. Hình thức và thời gian đào tạo

1. Hình thức đào tạo là chính quy, được áp dụng cho tất cả các chương trình đào tạo Thạc sĩ của Trường.

2. Thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa của các chương trình đào tạo Thạc sĩ của Trường là từ 1,5 đến 2 năm học. Thời gian tối đa để học viên hoàn thành khóa học là 4 năm kể từ ngày nhập học.

Điều 4. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Người học được xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ của một số học phần khi đã học một chương trình đào tạo Thạc sĩ khác cùng chuyên ngành theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 30 tín chỉ.
2. Sinh viên đang học các chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học FPT (bao gồm cả các chương trình đại học liên kết quốc tế) có học lực tính theo điểm trung bình tích lũy xếp loại khá trở lên có thể được đăng ký học trước một số học phần của chương trình đào tạo Thạc sĩ. Số tín chỉ được công nhận không vượt quá 15 tín chỉ.
3. Những học phần được xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ theo khoản (1) và (2) điều này cần đáp ứng các yêu cầu dưới đây:
 - a) Đáp ứng chuẩn đầu ra, yêu cầu về giảng viên, khối lượng học tập của học phần trong chương trình đào tạo Thạc sĩ.
 - b) Điểm đánh giá đạt từ điểm C (hoặc tương đương) trở lên.
 - c) Thời điểm hoàn thành không quá 5 năm tính tới thời điểm xét công nhận, chuyển đổi.
4. Trường xét duyệt dựa trên đơn đề nghị của học viên. Nếu được chấp thuận đủ điều kiện chuyển đổi theo quy định tại khoản (1) và (2) điều này, học viên được miễn học và miễn học phí học phần chuyển đổi. Điểm học phần chuyển đổi được ghi nhận là “Đạt” trên bảng điểm tốt nghiệp Thạc sĩ (ở mục điểm các học phần chuyển đổi).

Chương II TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 5. Tổ chức đào tạo

1. Địa điểm đào tạo tại các cơ sở giảng dạy và làm việc của Viện Quản trị và Công nghệ FSB, thuộc Trường Đại học FPT.
2. Tiêu chuẩn, trách nhiệm và quyền hạn của giảng viên tham gia giảng dạy trình độ Thạc sĩ phải tuân thủ các quy định hiện hành tại Điều 54, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Giáo dục đại học (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018).

3. Kế hoạch tổ chức giảng dạy, đánh giá và xử lý kết quả học tập được thực hiện theo kỳ 4 tháng:
- a. Kỳ mùa Xuân (Spring) : từ tháng 1 đến tháng 4
 - b. Kỳ mùa Hè (Summer) : từ tháng 5 đến tháng 8
 - c. Kỳ mùa Đông (Fall) : từ tháng 9 đến tháng 12

Điều 6. Kế hoạch học tập

1. Đầu mỗi học kỳ, Trường sẽ thông báo chi tiết kế hoạch học tập cho học viên học trong học kỳ, lịch học dự kiến, đề cương chi tiết (syllabus) các học phần
2. Học viên học theo lịch học của Trường bố trí.
3. Số lượng tín chỉ học của mỗi học viên được xếp lịch học không cao quá 18 tín chỉ / 1 học kỳ nhưng tổng không vượt quá 45 tín chỉ một năm.
4. Học viên được phép đăng ký học lại học phần đã đạt để cải thiện điểm. Trong trường hợp này, kết quả đã đạt lần trước sẽ bị hủy bỏ.
5. Học viên được bố trí học lại tại thời điểm nào, sẽ phải học lại theo đề cương học phần được phê duyệt triển khai tại thời điểm đó. Trong trường hợp đặc biệt, Viện trưởng FSB quyết định học phần học lại theo đề nghị của trưởng Ban đào tạo.
6. Trường sẽ coi như học viên chủ động thôi học trong trường hợp học viên không đóng học phí trong thời hạn quy định và không làm thủ tục tạm ngừng (bảo lưu).

Điều 7. Đánh giá chất lượng chuyên môn và công tác tổ chức đào tạo

Giữa học phần và kết thúc học phần, Trường tiến hành lấy phiếu đánh giá phản hồi chất lượng chuyên môn giảng dạy và chất lượng công tác tổ chức đào tạo theo từng học phần, học viên có trách nhiệm làm phiếu đánh giá trong khoảng thời gian quy định. Việc đánh giá được thực hiện bằng biểu mẫu đánh giá trực tiếp hoặc trực tuyến.

Chương III: KIỂM TRA VÀ THI CUỐI HỌC PHẦN

Điều 8. Điều kiện thi cuối học phần và đánh giá trong quá trình

1. Học viên chỉ được dự thi thi cuối học phần nếu đáp ứng điều kiện quy định trong đề cương học phần (Syllabus).
2. Học viên không dự thi cuối học phần lần 1 coi như bị điểm 0. Nếu điểm thi cuối học phần lần 1 học viên có điểm thi không đạt, học viên sẽ được phép thi lần 2.

Điều 9. Thang điểm đánh giá

Thang điểm hệ 10, xếp loại học tập, cùng cách quy đổi sang thang điểm hệ chữ và thang điểm hệ 4 được quy định như sau:

Xếp loại		Thang điểm chính thức (hệ 10)	Thang điểm tham khảo	
			Điểm chữ	Thang điểm 4
Đạt (tích lũy)		Từ 9,0 đến 10,0	A+	4,0
		Từ 8,5 đến cận 9,0	A	3,75
		Từ 8,0 đến cận 8,5	A-	3,5
		Từ 7,5 đến cận 8,0	B+	3,25
		Từ 7,0 đến cận 7,5	B	3,0
		Từ 6,5 đến cận 7,0	B-	2,75
		Từ 6,0 đến cận 6,5	C+	2,5
		Từ 5,5 đến cận 6,0	C	2,25
		Từ 5,0 đến cận 5,5	C-	2,0
Không đạt	Không đạt	Dưới 5,0	F	0

Điều 10. Cách tính điểm trung bình

- Điểm trong quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một (1) chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng của điểm kiểm tra thường xuyên và điểm thi kết thúc học phần với trọng số tương ứng, làm tròn đến một (1) chữ số thập phân.
- Điểm thi kết thúc học phần cần có điểm từ 4,0 trở lên. Học phần đạt yêu cầu khi có điểm từ 5,0 trở lên. Nếu điểm thi kết thúc học phần dưới 4,0 hoặc điểm học phần dưới 5,0 học viên phải học lại học phần đó hoặc có thể đổi sang học phần khác tương đương (nếu là học phần tự chọn).
- Điểm trung bình học kỳ hay điểm trung bình tích lũy được tính theo công thức như sau:

$$A = \frac{\sum a_i * n_i}{\sum n_i} \text{ với } i \text{ từ } 1 \text{ cho đến } n$$

Trong đó:

- A là điểm trung bình học kỳ hoặc điểm trung bình tích lũy;
 - a_i là điểm tổng kết của học phần thứ i trong học kỳ hoặc tích lũy tại Trường từ khi học;
 - n_i là số tín chỉ của học phần thứ i ;
 - n là tổng số học phần của học kỳ hoặc số học phần đã tích lũy.
5. Điểm học phần, điểm trung bình học kỳ hay điểm trung bình tích lũy được sử dụng để xét học bổng trong quá trình học, các chế độ khen thưởng, xếp loại học viên, xét và xếp loại tốt nghiệp.

Điều 11. Hướng dẫn, đánh giá và thẩm định học phần tốt nghiệp

1. Học viên phải thực hiện học phần tốt nghiệp 9 tín chỉ dưới hình thức đề án trong thời gian ít nhất 03 tháng.
2. Đề án được tổ chức đánh giá bằng hình thức bảo vệ trước hội đồng.
3. Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề án có ít nhất 03 thành viên, trong đó cần có chủ tịch, thư ký và ủy viên phản biện. Buổi bảo vệ chỉ tổ chức khi hội đồng đánh giá có mặt chủ tịch, thư ký và ủy viên phản biện.
4. Hình thức bảo vệ đề án là trực tiếp và trực tuyến. Nếu là trực tuyến thì toàn bộ diễn biến của buổi bảo vệ sẽ được ghi âm, ghi hình, và lưu trữ tại Trường theo quy định.
5. Trong trường hợp đề án chưa đạt yêu cầu, hội đồng đánh giá cho phép học viên được chỉnh sửa, bổ sung để được đánh giá lần thứ hai trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày họp hội đồng đánh giá lần thứ nhất; không tổ chức đánh giá đề án lần thứ ba.
6. Học viên có điểm đề án tốt nghiệp dưới 5.5 sẽ phải đăng ký làm lại đề án tốt nghiệp.
7. Gia hạn thời gian làm đề án tốt nghiệp:
 - a) Học viên được quyền xin gia hạn thời gian làm đề án nhưng không quá 2 lần, mỗi lần không quá 3 tháng. Học viên được miễn phí chậm nộp cho thời gian gia hạn lần 1.
 - b) Thời gian gia hạn làm đề án tốt nghiệp của học viên không được quá tổng thời gian hoàn thành chương trình đào tạo được quy định.

Điều 12. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ

1. Điều kiện để học viên được công nhận tốt nghiệp:
 - a) Đã hoàn thành các học phần, đủ số tín chỉ của chương trình đào tạo và bảo vệ đề án đạt yêu cầu;
 - b) Có trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp;

- c) Hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính, trả sách thư viện, hồ sơ học viên... với Trường;
 - d) Tại thời điểm xét không bị truy cứu trách nhiệm hình sự; không trong thời gian bị kỷ luật, đình chỉ học tập.
2. Học viên không đủ điều kiện tốt nghiệp theo thời gian học tập quy định tại Điều 3 Quy chế này, trường sẽ cấp chứng nhận kết quả các học phần học viên đã tích lũy trong chương trình đào tạo theo đề xuất của học viên.

Điều 13. Nhận bằng tốt nghiệp, bằng điểm tốt nghiệp

1. Bản gốc bằng tốt nghiệp chỉ được cấp 1 lần. Học viên mất bản gốc chỉ được cấp bản sao. Học viên phải trực tiếp (và ký nhận) nhận bản gốc bằng tốt nghiệp và bằng điểm tốt nghiệp. Trường hợp nhận thay phải có ủy quyền bằng văn bản có chứng thực theo quy định của pháp luật.
2. Học viên có nhu cầu cấp bản sao bằng hoặc bằng điểm tốt nghiệp cần nộp lệ phí theo quy định.

Chương IV NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Điều 14. Vắng mặt trong giờ học

Học viên không tham gia đủ thời lượng tối thiểu theo quy định trong đề cương của học phần sẽ không được dự thi cuối học phần và phải đăng ký học lại học phần đó.

Điều 15. Tạm ngừng (bảo lưu) học kỳ

1. Học viên được quyền tạm ngừng (bảo lưu) học theo học kỳ và được bảo lưu kết quả của các học kỳ đã học, nhưng phải học tối thiểu 01 học kỳ và không thuộc các trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật.
2. Thời gian cho 01 (một) lần tạm ngừng là 01 (một) học kỳ. Nếu có nhu cầu tiếp tục ngừng, học viên cần phải làm thủ tục đăng ký tạm ngừng tiếp.
3. Học viên không được phép tạm ngừng quá 02 (hai) học kỳ liên tiếp.

Điều 16. Điều kiện bị buộc thôi học

1. Học viên sẽ bị buộc thôi học nếu vi phạm một trong các điều sau:
 - a) Vượt quá thời hạn tối đa được phép học như quy định tại khoản 2, Điều 3 của Quy chế này.

- b) Vi phạm về thời gian tạm ngưng (bảo lưu) quy định ở điều 15 của quy chế này.
 - c) Bị kỷ luật ở mức buộc thôi học theo quy định về các vi phạm và mức kỷ luật của Trường.
2. Học viên xin thôi học vì lý do cá nhân (trừ trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật) muốn quay trở lại học thì được miễn thủ tục xét tuyển đầu vào.

Điều 17. Xử lý vi phạm đối với học viên

1. Học viên gian lận trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sẽ bị xử lý kỷ luật đối với từng học phần đã vi phạm.
2. Học viên thi hộ hoặc nhờ người thi hộ đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập 01 năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.
3. Học viên vi phạm một trong các quy định sau đây sẽ bị buộc thôi học; bằng Thạc sĩ nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:
 - a) Có hành vi gian lận trong tuyển sinh, học tập, bảo vệ luận văn, đề án hoặc gian lận trong việc làm hồ sơ để được cấp văn bằng, chứng chỉ;
 - b) Sử dụng kết quả của người khác hoặc sao chép, trích dẫn không đúng quy định trong đề án tốt nghiệp và bị hội đồng thẩm định kết luận nếu cắt bỏ những phần sử dụng, sao chép, trích dẫn đó thì đề án tốt nghiệp không đạt yêu cầu;
 - c) Nhờ hoặc thuê người khác làm hộ đề án.

Chương V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 5 chương, 18 điều được áp dụng cho học viên chính quy tất cả các ngành đào tạo Thạc sĩ tại Trường Đại học FPT.